

Số: 30 /KH-UBND

Sơn La, ngày 12 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” năm 2021

Thực hiện Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (sau đây gọi là Đề án); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2021 với những nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện Đề án đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đã được phê duyệt. Triển khai đồng bộ các biện pháp tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng của Đề án; đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, đưa công tác PBGDPL đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Triển khai nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các sở, ngành, địa phương.

b) Triển khai đồng bộ, thống nhất với Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2021, Kế hoạch thực hiện các Đề án được phê duyệt trong Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 (ban hành theo Quyết định số 1906/QĐ-UBND, ngày 12/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và nhiệm vụ chính trị của các sở, ngành, địa phương.

c) Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; phát huy vai trò chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, có sự phối hợp thường xuyên, liên tục, chặt chẽ, thiết thực, không trùng lặp và bảo đảm khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

a) Ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án (*tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở năm 2021*).

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở năm 2021.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11/2021.

d) Tổng kết 04 năm triển khai thực hiện Đề án và thực hiện công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Công an và cơ quan có thẩm quyền.

2. Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

a) Đối với các quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, dạy nghề giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với theo dõi, quản lý chặt chẽ đối tượng theo quy định của pháp luật; đồng thời giáo dục, cảm hóa, bố trí việc làm, giúp đối tượng tránh mặc cảm và tự tin trong tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện tốt công tác phòng ngừa để đạt mục tiêu về hạn chế tái phạm tội và vi phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tổ chức lồng ghép các hoạt động của Đề án với các chương trình, Đề án có liên quan đang thực hiện trên địa bàn, bảo đảm thống nhất, tiết kiệm nguồn lực thực hiện và đạt hiệu quả cao

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, địa phương được giao chủ trì thực hiện các chương trình, Đề án có liên quan đang thực hiện trên địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Tiếp tục lựa chọn, áp dụng hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, chú trọng tăng cường các hình thức tuyên truyền, PBGDPL trực tiếp, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài

liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu. Chú trọng nghiên cứu, áp dụng các biện pháp có tính trực quan cao, như: Pa-nô, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, bảng tin nội bộ... và các chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình, các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội... hoặc lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động sinh hoạt tập thể ở cơ sở, khu dân cư, các hội, nhóm ... để nội dung tuyên truyền, phổ biến được phủ rộng đến đông đảo đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội luật gia tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Triển khai, nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Cả năm.

7. Biên soạn, in ấn, cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

a) Cập nhật, biên soạn, cấp phát tài liệu dành cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Tài liệu để PBGDPL cho người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá; tài liệu về kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền, PBGDPL, kiến thức tâm lý, giáo dục, sư phạm, dạy nghề...:

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh;

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

+ Thời gian hoàn thành: Cả năm.

- Tài liệu để PBGDPL cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

+ Thời gian hoàn thành: Cả năm.

b) Cập nhật, biên soạn, in, cấp phát và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ngành, địa phương những tài liệu hỏi đáp, tiểu phẩm pháp luật, chương trình PBGDPL, tình huống pháp luật, cắm nang, tờ rơi, tờ gấp có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của các đối tượng thuộc Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án; chương trình, phóng sự, truyền thông, tin, bài về gương người tốt, việc tốt trong ý thức chấp hành pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên Mặt trận, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội luật gia tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

10. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Ở cấp tỉnh: Tổ chức tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên, chủ thể thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2021.

b) Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho người làm công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

11. Rà soát nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm, thiết thực, khả thi, hiệu quả

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

12. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các sở, ngành, địa phương tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ PBGDPL,... theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện từng cơ sở, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố xây dựng dự toán để tổ chức thực hiện Kế hoạch, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo các phòng chức năng Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam; phối hợp với các ngành, địa phương trong phổ biến, giáo dục cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn bao gồm cả người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được miễn chấp hành hình phạt, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng và các đối tượng khác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào trung tâm bảo trợ xã hội.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành.

d) Phối hợp với các doanh nghiệp, trung tâm xúc tiến việc làm ưu tiên trong tổ chức dạy nghề, tuyển dụng lao động đối với các đối tượng của Kế hoạch.

3. Sở Tư pháp: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch, lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch khác có liên quan; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Sở Tài chính

a) Căn cứ dự toán do Công an tỉnh và các sở, ngành lập, thẩm định nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch này tại cấp tỉnh, trình theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan tài chính cấp dưới giúp UBND cùng cấp cân đối ngân sách triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thông tin, báo chí tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng tin, bài và thời lượng phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của các đối tượng thuộc Đề án.

c) Phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan thông tin, truyền thông thuộc huyện, thành phố tăng cường thời lượng, lồng ghép, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của các đối tượng thuộc phạm vi Đề án để tuyên truyền, phổ biến giáo dục cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án.

7. Các sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch trong phạm vi tổ chức mình, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục và giám sát việc thực hiện công tác PBGDPL trong phạm vi kế hoạch. Trong đó, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên chủ động xây

dựng, đề nghị các cơ quan chức năng phối hợp triển khai, nhân rộng các mô hình PBGDPL thuộc phạm vi của kế hoạch.

9. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Chủ động, tích cực phối hợp lồng ghép nội dung PBGDPL cho các đối tượng của kế hoạch thông qua hoạt động chuyên môn.

10. Đề nghị Hội luật gia tỉnh: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố tích cực tổ chức tư vấn, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Kế hoạch theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Trên cơ sở Kế hoạch này và điều kiện thực tế tại địa phương chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án tại địa phương.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn UBND xã, phường, thị trấn chủ trì thực hiện PBGDPL cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được miễn chấp hành hình phạt, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

c) Bảo đảm kinh phí từ ngân sách để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch này với các chương trình, đề án, kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL đang thực hiện tại địa phương, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 15/11/2021**. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời gửi về Công an tỉnh để tổng hợp chung trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCTP tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh phụ trách NC;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, NC, ĐH50b.

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh